| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VÂN HỒ**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** |

Bản án số: 01/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 14 - 11 - 2017.
V/v xin ly hôn.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ, TỈNH SƠN LA**

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đỗ Tuấn Long.

*Các hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Mùi Văn Quân.

2. Bà Nguyễn Thị Lư.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Bàn Văn Sơn - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số; 06/2017/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017 về việc " Xin ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2017/QĐXX - HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Mùa A Ch, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Bản CC, xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La. ( Có mặt tại phiên tòa ).

2. Bị đơn: Chị Phàng Thị C, sinh năm 1979.

Địa chỉ : Bản CC, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La. ( Vắng mặt có lý do tại phiên tòa ).

Hiện nay chị Phàng Thị C đang bị áp dụng biện pháp hành chính tại Trung tâm điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Sơn La.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 10 tháng 10 năm 2017 và lời khai tại Tòa án nguyên đơn anh Mùa A C trình bày: Anh và Chị Phàng Thị C kết hôn với nhau từ ngày 20/8/1996, kết hôn trên cơ sở từ nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La. Anh và chị chung sống hòa thuận hạnh phúc

với nhau được 17 năm thì sảy ra mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn do chị Phàng Thị C mắc vào tệ nạn nghiện ma túy dẫn đến bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không ai quan tâm đến ai. Cho đến tháng 5 năm 2017, chị Phàng Thị C đã bị áp dụng các biện pháp hành chính đưa vào Trung tâm điều trị cai nghiện ma túy tại tỉnh Sơn La. Nay anh Mùa A Ch xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phàng Thị C.

Về con chung; Trong thời gian chung sống anh và chị Phàng Thị C sinh được 02 con chung là cháu Mùa A V, sinh ngày 13/12/1999 và cháu Mùa A L sinh ngày 15/10/2001. Nay được ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không yêu cầu chị Phàng Thị C phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng. Anh Mùa A C không yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết.

Nợ chung, nợ riêng; anh chị không có.

Tại biên bản lấy lời khai và hòa giải ngày 20/10/2017 bị đơn chị Phàng Thị C đã khai nhưng không ký vào biên bản lấy lời khai và hòa giải có xác nhận của Trung tâm điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Sơn La:

Chị và anh Mùa A C kết hôn với nhau từ ngày 20/8/1996 như lời trình bày của anh Mùa A C là đúng, anh và chị chung sống hạnh phúc với nhau được 17 năm thì sảy ra mâu thuẫn do chị nghiện ma túy dẫn đến bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh và chị đã sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, đề nghị Tòa án hòa giải và giải quyết để hai vợ chồng quay về đoàn tụ xây dựng gia đình hạnh phúc, nuôi dạy con cái đến khi các cháu trưởng thành.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh Mùa A C sinh được 02 con chung là cháu Mùa A V, sinh ngày 13/12/1999 và cháu Mùa A L sinh ngày 15/10/2001. Nếu ly hôn chị nhất trí để anh Mùa A C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và chị không có khả năng cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung vì chị đang cai nghiện tại trung tâm không có đủ điều kiện chăm sóc các cháu.

Về tài sản chung, tài sản riêng: Chị và anh không yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết. Nợ chung, nợ riêng anh chị không có.

Tại phiên tòa anh Mùa A Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị Phàng Thị C và giữ nguyên yêu cầu về con chung.

Ý kiến phát biểu của đại diên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tại phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, hiện nay chị Phàng Thị C đang chấp hành biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm điều trị cai nghiện ma túy.Trong quá trình thực hiện tố tụng chị Phàng Thị C không chấp hành theo quy định của Bộ

luật Tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1, 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị xử cho anh Mùa A C được ly hôn với chị Phàng Thị C.

Về con chung: Đề nghị anh Mùa A C được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Mùa A V, sinh ngày 13/12/1999 và cháu Mùa A L sinh ngày 15/10/2001, kể từ ngày 14/11/2017 cho đến khi cháu Mùa A V, Mùa A L trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Phàng Thị Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Mùa A C. Chị Phàng Thị Ch có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở quyền thăm nom chăm sóc con chung của chị Phàng Thị C.

Anh Mùa A C phải chịu án phí dân sự theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] - Về hôn nhân: Anh Mùa A C và Chị Phàng Thị C kết hôn với nhau từ ngày 20/8/1996, kết hôn trên cơ sở từ nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La. Quan hệ hôn nhân giữa anh Mùa A C và chị Phàng Thị C là hợp pháp theo quy định của pháp luật, anh và chị chung sống hòa thuận hạnh phúc với nhau được 17 năm thì sảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị Phàng Thị C nghiện ma túy dẫn đến bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không quan tâm đến gia đình, không ai quan tâm đến ai vi phạm đến quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Từ tháng 5 năm 2017 chị Phàng Thị C phải chấp hành áp dụng biện pháp hành chính tại Trung tâm điều trị cai nghiện ma túy tại tỉnh Sơn La. Anh và chị đã sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay, mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình, chính quyền địa phương và bản hòa giải nhiều lần, anh Mùa A C yêu cầu cương quyết xin ly hôn, chị Phàng Thị Ch không nhất trí muốn quay về đoàn tụ. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Mùa A C và chị Phàng Thị Ch không còn, tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xử cho anh Mùa A C được ly hôn với chị Phàng Thị C, vận dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

Bị đơn chị Phàng Thị C hiện nay đang chấp hành áp dụng biện pháp hành chính tại Trung tâm điều trị cai nghiện ma túy, không có mặt tại phiên tòa, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn vận dụng khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] - Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Mùa A C và chị Phàng Thị C sinh được 02 con chung là cháu Mùa A V, sinh ngày 13/12/1999 và cháu Mùa A L sinh ngày 15/10/2001. Nay ly hôn anh Mùa A Ch yêu cầu được trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị Phàng Thị C phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung. Nay HĐXX xét thấy yêu cầu của anh Mùa A C, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án của Viện Kiểm sát tại phiên tòa. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho cháu Mùa A V, Mùa A L, đặc biệt điều kiện để đảm bảo cho các cháu phát triển về mặt thể chất, bảo đảm cho việc học hành và các điều kiện cho sự phát triển tốt về tinh thần, hiện nay cháu Mùa A V và cháu Mùa A L vẫn ở với anh Mùa A Ch do anh Ch trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng trong thời gian chị Phàng Thị C phải chấp hành biệp pháp hành chính. Hiện nay chị Phàng Thị C đang phải chấp hành áp dụng biện pháp hành chính cai nghiện bắt buộc không có điều kiện nuôi dưỡng cháu Mùa A V và cháu Mùa A L. Căn cứ điều kiện, thực tế của anh Mùa A C, căn cứ vào nguyện vọng của anh Mùa A C và nguyện vọng của các cháu. Chấp nhận yêu cầu của anh Mùa A C, anh Mùa A Ch được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mùa A V và cháu Mùa A L đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Phàng Thị Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Phàng Thị C được quyền chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở, vận dụng  Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] - Về tài sản chung, tài sản riêng; Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, nay không đặt ra. Nợ chung, nợ riêng; anh chị không có không cho ai nợ, nay không đặt ra.

[4] - Về án phí; Anh Mùa A Ch phải chịu án phí dân sự sở thẩm trong vụ án xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1, 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Mùa A C được ly hôn với chị Phàng Thi C.

2. Về con chung: Anh Mùa A C được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Mùa A V, sinh ngày 13/12/1999 và cháu Mùa A L sinh ngày 15/10/2001, (kể từ ngày 14/11/2017) cho đến khi cháu Mùa A V, Mùa A Lý trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Phàng Thị C không phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung cùng anh Mùa A C. Chị Phàng Thị C có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản, cản trở quyền thăm nom, chăm sóc con chung của chị Phàng Thị C.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng: Anh Mùa A C và Chị Phang Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Mùa A C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án xin ly hôn là 300.000[đ] ( Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2013/004306 ngày 17/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Mùa A C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Chị Phàng Thị Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án và tống đạt bản án theo thủ tục hợp lệ./.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKS ( 2 bản );
- TAND tỉnh;
- THADS;
- UBND xã L L;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Tuấn Long**